

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Đề án quản lý chất thải rắn tại các vùng nông thôn  
tỉnh Quảng Nam đến năm 2020**

**ĐẾN**

Lúc.....Giờ.....

Số: 2007

Ngày: 10/11/2012

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Nơi nhận:

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29/11/2005;  
Căn cứ Nghị định số 59/2007/NĐ-CP ngày 07/4/2007 của Chính phủ về  
việc quản lý chất thải rắn;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 45/2010/TTLT-BTC-BTNMT ngày  
30/3/2010 của Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc  
quản lý kinh phí sự nghiệp môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1571/QĐ-UBND ngày 17/5/2010 của UBND tỉnh  
Quảng Nam phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Nam đến  
năm 2015 và định hướng đến năm 2020; Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày  
12/01/2011 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt Quy hoạch quản lý  
chất thải rắn tỉnh Quảng Nam giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 3577/QĐ-  
UBND ngày 06/11/2012 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc phê duyệt đề  
cương và dự toán kinh phí lập Đề án quản lý chất thải rắn tại các vùng nông  
thôn tỉnh Quảng Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 244/TTr-  
STNMT ngày 20/11/2012 và của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
738/TTr-SKHĐT ngày 29/11/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án quản lý chất thải rắn các vùng nông thôn tỉnh  
Quảng Nam đến năm 2020, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên Đề án:** Đề án quản lý chất thải rắn tại các vùng nông thôn tỉnh  
Quảng Nam đến năm 2020.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Nam.

**3. Đơn vị tư vấn lập Đề án:** Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Quảng  
Nam.

**4. Mục tiêu của Đề án:**

- Mục tiêu tổng quát: Triển khai xây dựng đồng bộ hệ thống quản lý, thu  
gom, xử lý rác thải các vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh nhằm kiểm soát ô  
nhiễm, bảo vệ môi trường, sức khoẻ người dân; góp phần thực hiện tốt mục  
tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Triển khai và xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải tại các vùng nông thôn trên địa bàn tỉnh, đảm bảo đến năm 2015 thu gom, xử lý được 65% rác thải sinh hoạt và 90% rác thải y tế phát sinh ở vùng nông thôn và đến năm 2020 thu gom, xử lý được 90% rác thải sinh hoạt và 100% rác thải y tế phát sinh ở vùng nông thôn;

+ Đề xuất giải pháp thu gom, xử lý rác thải thích hợp theo từng địa phương, đạt hiệu quả về môi trường với chi phí thích hợp nhất. Bên cạnh các giải pháp lâu dài, có các đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề bức xúc trước mắt về ô nhiễm do rác thải gây ra ở các vùng nông thôn;

+ Hoàn thiện công tác quản lý rác thải vùng nông thôn, đảm bảo 100% người dân được truyền thông để nâng cao nhận thức trong công tác bảo vệ môi trường; từng bước thực hiện xã hội hóa công tác giải quyết rác thải vùng nông thôn thông qua việc thành lập các Tổ, Đội thu gom, vận chuyển rác thải do địa phương quản lý;

+ Xây dựng cơ chế tài chính và nhu cầu đầu tư trang thiết bị thực hiện công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải vùng nông thôn, nhằm đưa công tác này hoạt động ổn định và đảm bảo chất lượng phục vụ cộng đồng.

## **5. Nội dung Đề án:**

a) Xây dựng các mô hình thu gom rác thải vùng nông thôn:

- Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

+ Các xã, thị trấn vùng nông thôn: UBND xã, thị trấn chủ động thành lập các Tổ hợp tác thu gom rác thải, Tổ này có nhiệm vụ gom rác bằng phương pháp thủ công hàng ngày hoặc cách ngày đến điểm tập kết, điểm trung chuyển để các đơn vị dịch vụ vận chuyển rác thải vận chuyển cơ giới đến các khu xử lý tập trung;

+ Ở vùng nông thôn miền núi do khó khăn về đường giao thông, dân cư thưa thớt chưa có điều kiện để thành lập các Tổ hợp tác thu gom rác thải, thì các địa phương này chủ động thành lập các Tổ tự quản ở các thôn, xóm, nhằm hướng dẫn các hộ gia đình, đơn vị, chủ nguồn thải tự phân loại rác tại nguồn, sử dụng rác hữu cơ làm phân bón và có các biện pháp tự xử lý phù hợp, giảm thiểu tối đa ô nhiễm môi trường.

- Đối với chất thải rắn nguy hại trên đồng ruộng: Các xã vùng nông thôn tổ chức xây dựng các bể thu gom chất thải rắn nguy hại trên đồng ruộng tại những vị trí thích hợp, nhằm tạo điều kiện thuận lợi để người nông dân dễ dàng đem các vỏ chai lọ, bao bì thuốc bảo vệ thực vật bỏ vào, đồng thời hợp đồng đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển về xử lý theo đúng quy trình xử lý chất thải nguy hại.

b) Xây dựng các trạm trung chuyển, điểm tập kết rác thải phục vụ công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn vùng nông thôn:

- Xây dựng các trạm trung chuyển rác thải: Xây dựng 55 trạm trung chuyển (trong tổng số 80 trạm trung chuyển được quy hoạch tại Quyết định số 154/QĐ-UBND ngày 12/01/2011 của UBND tỉnh) để phục vụ công tác thu gom, vận chuyển rác thải vùng nông thôn;



- Lựa chọn các điểm tập kết rác thải: Các địa phương phối hợp với đơn vị vận chuyển chủ động lựa chọn các điểm tập kết để đặt những thùng rác hoặc xây các hộc chứa rác để xe chuyên dùng của các đơn vị dịch vụ vệ sinh môi trường đến thu gom, vận chuyển về khu xử lý.

c) Lựa chọn các xã nông thôn để xây dựng thí điểm mô hình: Thống nhất lựa chọn 05 xã, thị trấn vùng nông thôn để xây dựng mô hình thí điểm thành lập các Tổ hợp tác thu gom rác thải và mô hình triển khai công tác thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng trong năm 2012 và đầu năm 2013, bao gồm:

- Khu vực đồng bằng chọn 03 xã, thị trấn:

+ Thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc: Tổ chức mô hình Tổ hợp tác thu gom rác thải, triển khai thu gom rác cho 14 khu phố trên địa bàn thị trấn và xây dựng 20 bể thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng;

+ Xã Đại Hiệp, huyện Đại Lộc: Tổ chức mô hình Tổ hợp tác thu gom rác thải, triển khai thu gom rác cho 7 thôn (Phú Mỹ, Phú Quý, Phú Trung, Phú Hải, Phú Đông, Tích Phú) và xây dựng 20 bể thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng;

+ Xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành: Tổ chức mô hình Tổ hợp tác thu gom rác thải, triển khai thu gom rác cho 9 thôn (Đại Phú, Mỹ Bình, Vĩnh Đại, Phái Nhơn, Thái Xuân, Thọ Khương, Nam Sơn, Vân Trai, Vân Trạch) và xây dựng 20 bể thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng.

- Khu vực trung du: Chọn xã Phú Thọ, huyện Quế Sơn để tổ chức mô hình Tổ hợp tác thu gom rác thải, triển khai thu gom rác cho 07 thôn (Xuân Thái, An Xuân, Phước Chánh, Phú Đông, Tân Đông Tây, Đông Nam, Xuân Tây) và xây dựng 15 bể thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng.

- Khu vực miền núi: Chọn xã Tiên Phong, huyện Tiên Phước để tổ chức mô hình Tổ hợp tác thu gom rác thải, triển khai thu gom rác cho 06 thôn (từ thôn 1 đến thôn 6) và xây dựng 12 bể thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng.

d) Kế hoạch triển khai nhân rộng mô hình đến các xã vùng nông thôn:

- Việc triển khai nhân rộng mô hình xây dựng các Tổ hợp tác thu gom rác thải sinh hoạt và thu gom rác thải nguy hại trên đồng ruộng phải được triển khai đồng bộ và gấp rút để sớm khắc phục tình trạng ô nhiễm môi trường vùng nông thôn, đặc biệt là các xã điểm được chọn triển khai hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam phải sớm xây dựng và đi vào hoạt động các mô hình này ngay trong năm 2013;

- Thời gian triển khai các mô hình đến 191 xã, thị trấn vùng nông thôn chi tiết tại Phụ lục số 01 đính kèm.

**6. Tổng mức đầu tư dự kiến** : 211.559 triệu đồng; trong đó:

- Giai đoạn 2012-2015 : 86.540 triệu đồng

- Giai đoạn 2016-2020 : 125.019 triệu đồng

**7. Nguồn vốn đầu tư:**

- Nguồn sự nghiệp môi trường tỉnh 91.971 triệu đồng chi hỗ trợ đầu tư các phương tiện lưu giữ rác thải, xe kéo rác, bể chứa rác thải nguy hại trên

đồng ruộng cho các xã/thị trấn vùng nông thôn và hỗ trợ một phần để đầu tư mua sắm các phương tiện xe ô tô chuyên dùng thu gom rác;

- Nguồn ngân sách địa phương 99.016 triệu đồng chi hỗ trợ duy trì chi phí hoạt động thường xuyên của các Tổ hợp tác thu gom rác thải, rác thải nguy hại trên đồng ruộng của các địa phương.

- Nguồn vốn huy động và vay khác: 20.572 triệu đồng, gồm nguồn vốn tự huy động và vay ưu đãi từ các nguồn vốn ODA để mua sắm các xe cuốn ép rác chuyên dùng của các đơn vị thực hiện dịch vụ vận chuyển rác thải về các khu xử lý tập trung.

Chi tiết của tổng mức và nguồn vốn đầu tư tại Phụ lục 02 đính kèm.

**8. Thời gian thực hiện:** từ năm 2012 - 2020.

**Điều 2. Phân công trách nhiệm:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố, các đơn vị liên quan phổ biến nội dung Đề án, hướng dẫn các địa phương tổ chức triển khai, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra;

- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế và các đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và ngành, có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai, thực hiện Đề án có hiệu quả;

- UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung Đề án tại địa phương, chỉ đạo, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn vùng nông thôn tổ chức xây dựng các mô hình sớm đi vào hoạt động theo đúng lộ trình, kế hoạch đã được phê duyệt; tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức và cá nhân về bảo vệ môi trường trên địa bàn các vùng nông thôn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./. *ve*

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT TU, TTHĐND tỉnh (B/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TP;
- CPVP;
- Các phòng CV;
- Lưu: VT, KTN

D:\Dropbox\Nam 2012\Quyết định\12 04  
PD DA chat thai ran nong thon.doc

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Ngọc Quang*

**Nguyễn Ngọc Quang**